TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ỨNG HÒA –TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2018/HNGĐ - ST
Ngày: 27-4-2018
V/v tranh chấp Hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viêt Côi và bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 49/2018/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày10 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1.***Nguyên đơn:*** Chị Đinh Thị N - sinh năm 1986(vắng mặt)
Nguyên quán: xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Hà Tĩnh.
Nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã V, huyện Ư, TP. Hà Nội.
*2.**Bị đơn:*** Anh Ngô Tấn Đ– sinh năm 1985(có mặt)
Sinh trú quán: Thôn N, xã V, huyện Ư, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn ly hôn, biên bản tự khai, biên bản hòa giải chị Đinh Thị N là nguyên đơn trình bày: Chị và anh Ngô Tấn Đkết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V năm 2008. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng chị đã làm mất giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của hai vợ chồng diễn ra bình thường, vợ chồng bảo ban nhau làm ăn đôi khi cũng xảy ra xích mích mâu thuẫn nhưng đều bỏ qua cho nhau. Khoảng hai năm trở lại đây thì vợ chồng liên tục mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống. Hai bên gia đình khuyên bảo nhiều, bản thân hai vợ chồng cũng cố gắng bỏ qua cho nhau để vun vén xây dựng gia đình nuôi dạy các con nhưng cứ được ít ngày là lại cãi nhau. Dần dần tình cảm vợ chồng phai nhạt, không còn thương yêu. Nay chị nhận thấy vợ chồng chung sống không hạnh phúc, mẫu thuẫn đã quá trầm trọng nên chị đề nghị Tòa giải quyết cho chị được ly hôn anh

Đoàn. Về con chung, chị và anh Đ có 02 con chung là Ngô Đinh Nguyên Đ3 - sinh ngày 07/9/2009 và Ngô Đinh Hà L - sinh ngày 13/5/2012. Khi ly hôn mỗi người nuôi một, chị nuôi cháu Linh còn anh Đ nuôi cháu Đ và không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con.Về tài sản và công nợ chung, chị không yêu cầu đề nghị tòa giải quyết.

Tại bản tự khai và biên bản hòa giải của anh Ngô Tấn Đ là bị đơn trình bày: Anh và chị Đinh Thị N kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V năm 2008 nhưng đã làm mất Giấy chứng nhận kết hôn như chị N trình bày. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống và cách sống. Đặc biệt khoảng hai năm trở lại đây thì chị N thường xuyên đi chơi với bạn bè đến khuya mới về, không hề có trách nhiệm chăm sóc các con. Bản thân anh và gia đình đã khuyên bảo chị N nhiều lần nhưng chị không hề thay đổi. Chính vì vậy, vợ chồng cứ gặp nhau là lại cãi nhau, không thể tìm thấy tiếng nói chung và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay chị N đã cương quyết xin ly hôn nên anh đồng ý ly hôn.Về con chung anh và chị N có 02 con chung như chị N trình bày là Ngô Đinh Nguyên Đ3 - sinh ngày 07/9/2009 và Ngô Đinh Hà L - sinh ngày 13/5/2012; khi ly hôn mỗi người nuôi một, chị N nuôi cháu L còn anh nuôi cháu Đ3 và không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con.Về tài sản và công nợ chung, anh không yêu cầu đề nghị tòa giải quyết.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, chị N có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Đcó mặt và đều giữ nguyên ý kiến; đồng thời cam kết có đăng ký kết hôn tại UBND xã V chứ không đăng ký kết hôn ở cơ quan có thẩm quyền nào khác. Chị N và anh Đđều không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa có quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định về tố tụng dân sự như tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, tạo điều kiện cho họ được trình bày quan điểm, tiến hành hòa giải theo đúng quy định. Hội đồng tiến hành xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: đề nghị Tòa giải quyết không công nhận chị Đinh Thị N và anh Ngô Tấn Đlà vợ chồng. Về con chung: giao chị N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Ngô Đinh Hà L – sinh ngày 13/5/2012; giao anh Đ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Ngô Đinh Nguyên Đ3 - sinh ngày 07/9/2009.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ□ợc thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của các đ□ơng sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đinh Thị N đã làm đơn ly hôn theo mẫu và đã đóng dự phí ly hôn theo đúng quy định của pháp luật. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân

gia đình, Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa tiến hành thụ lý, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho chị N là nguyên đơn và giải thích quyền, nghĩa vụ của nguyên đơn theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Xong chị N có đơn đề nghị Tòa xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 228 BLTTDS Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hôn nhân: Chị Đinh Thị N và anh Ngô Tấn Đđều khai có đăng ký kết hôn tại UBND xã V năm 2008 nhưng trong quá trình chung sống hai vợ chồng đã làm mất Giấy chứng nhận kết hôn. Đến nay vì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt nên chị N đề nghị ly hôn với anh Đoàn; anh Đthì có ý kiến do chị N thường xuyên đi chơi về khuya không có trách nhiệm với gia đình nên vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt nên anh đồng ý ly hôn. Sau khi xác minh tại UBND xã V thì tại sổ lưu đăng ký kết hôn từ năm 2007 đến nay không thể hiện chị Đinh Thị N và anh Ngô Tấn Đcó đăng ký kết hôn tại UBND xa V.

Xét thấy, chị N và anh Đkhông thực hiện đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên căn cứ vào khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình và tại Mục 3 Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội về việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình thì pháp luật không công nhận chị N và anh Đlà vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Đinh Thị N và anh Ngô Tấn Đđều xác nhận có 02 con chung là Ngô Đinh Nguyên Đ3 - sinh ngày 07/9/2009 và Ngô Đinh Hà L - sinh ngày 13/5/2012. Chị N và anh Đđều thống nhất mỗi người nuôi một, chị N nuôi cháu L còn anh Đnuôi cháu Đ3.

Xét thấy, việc thỏa thuận về con chung giữa chị N và anh Đkhông trái đạo đức, không trái pháp luật và cháu Đ3 có đơn đề nghị xin được ở với bố (anh Đ. Vì vậy, giao chị N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Ngô Đinh Hà L– sinh ngày 13/5/2012; giao anh Đlà người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Ngô Đinh Nguyên Đ3 – sinh ngày 07/9/2009; Tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con đối với chị N và anh Đcho đến khi có thay đổi khác. Chị N và anh Đcó quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở là phù hợp với Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản, công nợ chung: Chị Đinh Thị N và anh Ngô Tấn Đđều không yêu cầu đề nghị Toà giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Đinh Thị N phải nộp toàn bộ án phí ly hôn theo quy định pháp luật. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 53; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Không công nhận chị Đinh Thị N và anh Ngô Tấn Đlà vợ chồng.

2. Về con chung: Chị Đinh Thị N và anh Ngô Tấn Đđều xác nhận có 02 con chung. Sau ly hôn, giao chị N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Ngô Đinh Hà L – sinh ngày 13/5/2012; Giao anh Đlà người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Ngô Đinh Nguyên Đ3 – sinh ngày 07/9/2009; Tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con đối với chị N và anh Đcho đến khi có thay đổi khác. Chị N và anh Đcó quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đinh Thị N phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dã nộp theo biên lai số 0008558 ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Thanh Minh

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội ;*
- *VKSND huyện Ứng Hoà;*
- *Chi cục THADS Ứng Hoà;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hs; V/P./.*